TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀNG MAI** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------

Bản án số: 72/2025/HS-ST
Ngày: 02/4/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Thu H

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Tạ Thị T

Bà Trần Thị Kim D

Thư ký phiên toà: Bà Vi Thanh H – Thư ký Toà án nhân dân quận Hoàng M, Thành phố H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng M tham gia phiên tòa: Ông Trần Ngọc V- Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 4 năm 2025 tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân thành phố H và điểm cầu thành phần tại trại tạm giam số 01, Công an Thành phố H xét xử sơ thẩm công khai, trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 60/2025/TLST-HS ngày 07/3/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2025/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Hà V–Sinh năm 1993, tại Quảng N; Nơi đăng ký thường trú: Khu dân cư 11A thôn Tú Sơn 2, xã Đ, huyện M, tỉnh Q; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hà Châu T và Nguyễn Thị D; chưa có vợ con, là con thứ ba trong gia đình có ba anh em; Tiền án: không; Tiền sự: năm 2008 bị đưa vào trường giáo dưỡng. Năm 2015, Tòa án nhân dân quận 10, Thành phố Hồ C đưa vào áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng. Năm 2017, Tòa án nhân dân quận 10, Thành phố Hồ C đưa vào áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 21 tháng (Theo Danh chỉ bản số 23 do công an quận Hoàng Mai lập ngày 06/01/2025); Bị cáo bị tạm giữ ngày 31/12/2024, tạm giam ngày

06/01/2025. Bị cáo có mặt tại điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam số 01- Công an thành phố Hà Nội (địa chỉ: ngõ 702, phường Cầu Diễn, quận N, Thành phố H).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 31/12/2024, Hà V truy cập mạng xã hội Facebook hỏi mua ma túy đá của một người đàn ông không quen biết. Người này đồng ý bán cho cho V 200.000 đồng ma túy đá và hẹn V đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày thì đi đến đầu ngõ 348 Kim Giang, phường Đ, quận Hoàng M, Thành phố H để nhận ma túy được gói trong bao thuốc lá Thăng Long màu vàng ở sát chân cột điện. Khoảng 14 giờ cùng ngày, V thuê xe ôm đến đầu ngõ 348 Kim Giang và tìm ở chân cột điện ở đầu ngõ thì thấy bao thuốc lá Thăng Long bên trong có chứa 01 gói nilong ma túy đá nên đã cất vào túi áo khoác bên phải Vang đang mặc và đi tìm nơi để sử dụng. Tổ công tác công an phường Đ đang làm nhiệm vụ tại khu vực đầu ngõ 348 Kim Giang phát hiện thấy V có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra, phát hiện bên trong túi áo khoác bên phải V đang mặc có 01 bao thuốc lá Thăng Long bên trong có chứa 01 túi nilong màu trắng bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng. V khai là ma túy đá

Tang vật thu giữ: 01 bao thuốc lá Thăng Long bên trong có chứa 01 túi nilong màu trắng kích thước (2x2)cm bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi C3 màu xanh.

Tại bản kết luận giám định số 331/KL-KTHS ngày 09/01/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố H kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,154 gam

Tại cơ quan điều tra Hà V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Tại bản cáo trạng số 65/CT-VKS-HM ngày 06/3/2025, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng M truy tố Hà V về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249- Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà:

*Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng M đã truy tố, ăn năn, hối cải đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo thừa nhận sử dụng chiếc điện thoại nhãn hiệu Redmi C3 màu xanh lên mạng xã hội Facebook để mua ma túy. Sau khi hỏi mua ma túy xong thì bị cáo đã xóa các tin nhắn.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng M giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

-Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38-Bộ luật hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt bị cáo từ 16 đến 20 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 31/12/2024.

-Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

-Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bao niêm phong bên trong là ma túy Methamphetamine thu giữ của Hà V còn lại sau giám định.

Tịch thu, phát mại, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi C3 màu xanh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: khoảng 14 giờ 30 phút ngày 31/12/2024 tại khu vực đầu ngõ 348 Kim Giang, phường Đ, quận Hoàng M, Thành phố H, Hà V đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,154 gam ma túy loại Methamphetamine mục đích sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện, bắt quả tang. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định hành vi của Hà V đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249- Bộ luật hình sự năm 2015. Viện

kiểm sát nhân dân quận Hoàng M truy tố bị cáo ra xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là có căn cứ.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51- Bộ luật hình sự. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Từ những nhận định trên, xét tính chất hành vi của bị cáo phạm tội nghiêm trọng, bị cáo có nhân thân xấu đã từng cai nghiện bắt buộc nhiều lần nhưng không sửa chữa sai lầm nên cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Hà V: V khai không biết tên tuổi, địa chỉ của đối tượng. Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng chưa làm rõ nhân thân lý lịch của đối tượng, khi nào xác minh, làm rõ sẽ tiến hành xử lý sau.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]Về xử lý vật chứng: Khối lượng chất ma túy Methamphetamine đã thu giữ của Hà Vang là chất độc hại nên tịch thu tiêu hủy.

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi C3 màu xanh đã qua sử dụng là phương tiện liên lạc liên quan đến hành vi phạm tội nên tịch thu, phát mại, sung quỹ Nhà nước.

[8]Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 - Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[9]Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333- Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38- Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1. Về tội danh: Tuyên bố Hà V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt Hà V 15 (mười lăm) tháng tù.Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 31/12/2024.

3.Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47- Bộ luật hình sự; Điều 106- Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015:

+Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy Methamphetamine đã thu giữ của Hà V còn lại sau khi giám định (thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 10/3/2025).

+ Tịch thu, phát mại, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi C3 màu xanh đã qua sử dụng (thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 10/3/2025)

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 - Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333- Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

6.Về việc thi hành án: Áp dụng Điều 26 Luật thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định của tòa án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
-Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- VKSND quận Hoàng Mai, TP Hà Nội;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Thành phố Hà Nội;
- Cơ quan Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai TP Hà Nội;
- Lưu HSVA, VP

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Thu H